

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố Hồ Chí Minh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu vật tư tiêu hao xét nghiệm với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố Hồ Chí Minh.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Khoa Dược - VTTYT - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ: số 366A Âu Dương Lân, phường 03, quận 08, TP. Hồ Chí Minh. Số điện thoại: (028). 39242717, 39234629. Line: 176.
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khoa Dược - VTTYT - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố, số 366A Âu Dương Lân, phường 03, quận 08, TP.HCM.
Thư báo giá có đóng dấu của đơn vị, bỏ vào phong bì dán kín, đóng dấu niêm phong; ngoài bì thư ghi rõ “Thư báo giá theo yêu cầu báo giá số: 4326 /TTKSBT-DVTTYT ngày 10/10/2023”.
 - Nhận qua email: khoa.duocvtyt.hcdc@gmail.com. (Báo giá file mềm)
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 10 tháng 10 năm 2023 đến trước 16h ngày 20 tháng 10 năm 2023.
(Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét)
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ 20 tháng 10 năm 2023.

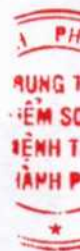
II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục VTTYT :

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Đĩa petri nhựa tiệt trùng Ø 60mm	Bằng nhựa, đã tiệt trùng. Kích thước 60x15mm. Hạn sử dụng: ≥ 2 năm	Cái	10.000
2	Đĩa petri nhựa tiệt trùng Ø 90mm	Bằng nhựa, đã tiệt trùng. Kích thước 90x15mm. Hạn sử dụng: ≥ 2 năm	Cái	3.000
3	Đĩa Rodac	Bằng nhựa, đã tiệt trùng. Kích thước 60x15mm. Hạn sử dụng: ≥ 2 năm	Cái	1.000

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
4	Màng lọc tiệt trùng GN6	- Chất liệu bằng hỗn hợp ester cellulose. - Đường kính màng lọc 47mm. - Kích thước lỗ lọc 0,45 μ m. - Nền màu trắng có kẻ ô. - Tiệt trùng rời từng cái. Hạn sử dụng: \geq 18 tháng	Cái	7.200
5	Màng lọc tiệt trùng GN6	- Chất liệu bằng hỗn hợp ester cellulose. - Đường kính màng lọc 47mm. - Kích thước lỗ lọc 0,22 μ m. - Nền màu trắng có kẻ ô. - Tiệt trùng rời từng cái. Hạn sử dụng: \geq 18 tháng	Cái	1.200
6	Băng keo chỉ thị nhiệt khô	Phù hợp sử dụng để tiệt trùng khô (sấy khô), kích thước 19mm x 50m Hạn sử dụng: \geq 2 năm	Cuộn	5
7	Giấy Kraff gói dụng cụ	Kích thước 80 x 100cm. Định lượng giấy 70gsm	Xấp 250 tờ	5
8	Bao để hấp tiệt trùng	Phù hợp để sử dụng để hấp tiệt trùng. Kích thước 500 x 300mm.	Cái	2.000
9	Bông y tế	- Được làm từ 100% bông tự nhiên, trắng, sạch. - Khả năng thấm hút cao và nhanh.	kg	5
10	Màng lọc Syringe 0.22 μ m tiệt trùng (màng lọc bông vụn)	- Kích thước lỗ lọc 0,22 μ m - Tiệt trùng rời từng cái - Phù hợp sử dụng để gắn với đầu bơm tiêm lọc. Hạn sử dụng: \geq 2 năm	Cái	50
11	Chỉ thị sinh học kiểm tra tủ sấy	- Chỉ thị sinh học cho tiệt trùng khô phù hợp với tiêu chuẩn ISO 11138-4. - Bao gồm một thẻ giấy được cấy bào tử Bacillus atrophaeus được bọc trong một bao nhựa trắng - Đáp ứng yêu cầu về khả năng chịu gia nhiệt khô như phân loại trong tiêu chuẩn ISO 11138-4 Hạn sử dụng: \geq 18 tháng	Hộp 100 tests	1

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
12	Ống chỉ thị sinh học kiểm tra nổi hấp	- Ống chỉ thị sinh học phù hợp cho việc đánh giá tiệt trùng hơi nước - Bao gồm một ống nhựa polycarbonate cứng có nắp, một ống thủy tinh (ampun) có thể bóp vỡ chứa môi trường Trypticase Soy Broth (TSB) được điều chỉnh với chỉ thị pH, và một đĩa giấy được cấy sẵn bào tử <i>Geobacillus stearothermophilus</i> . ✓Kết quả dương tính dễ thấy bằng mắt được chỉ thị bởi sự đổi màu môi trường từ màu tím sang màu vàng. ✓Có kèm chỉ thị hóa học trên nhãn cung cấp chỉ thị quá trình tiệt trùng. Hạn sử dụng: ≥ 18 tháng	Hộp 50 tests	2
13	Bình cầu đáy bằng 250mL	Thể tích 250mL, chất liệu thủy tinh, đường kính cổ bình 30-35mm, đường kính lòng bình 80-90mm, chiều cao 135-140mm	Cái	20
14	Bình định mức thủy tinh 1000mL, cổ nhám có nắp	Thể tích 1000mL, cấp chính xác A, độ chính xác $\pm 0,4$ mL, vạch xanh	Cái	4
15	Bình định mức thủy tinh 100mL, cổ nhám có nắp	Thể tích 100mL, cấp chính xác A, độ chính xác $\pm 0,1$ mL, vạch xanh	Cái	10
16	Bình định mức thủy tinh 250mL, cổ nhám, có nắp	Thể tích 250mL, cấp chính xác A, độ chính xác $\pm 0,15$ mL, vạch xanh	Cái	4
17	Bình định mức thủy tinh 25mL, cổ nhám, có nắp	Thể tích 250mL, cấp chính xác A, độ chính xác $\pm 0,04$ mL, vạch xanh	Cái	5
18	Bình tia nhựa 500mL	Thể tích 500mL, chất liệu nhựa LDPE	Cái	10
19	Bộ lọc thô của máy lọc nước	Bao gồm 3 cột lọc: Sediment filter, Carbon in-line filter cartridge, Ion resins	Bộ	1
20	Burette thủy tinh 10mL, màu nâu	Thể tích 10mL, khóa nhựa, vạch trắng, cấp chính xác AS, độ chính xác $\pm 0,02$ mL, vạch chia nhỏ nhất 0,02mL	Cái	1
21	Burette thủy tinh 10mL, màu trắng	Thể tích 10mL, khóa nhựa, vạch trắng, cấp chính xác AS, độ chính xác $\pm 0,02$ mL, vạch chia nhỏ nhất 0,02mL	Cái	1
22	Burette thủy tinh 25mL, màu nâu	Thể tích 25mL, vạch trắng, cấp chính xác AS, độ chính xác $\pm 0,03$ mL, vạch chia nhỏ nhất 0,05mL	Cái	1



STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
23	Burette thủy tinh 25mL, màu trắng	Thể tích 25mL, vạch trắng, cấp chính xác AS, độ chính xác $\pm 0,03\text{mL}$, vạch chia nhỏ nhất 0,05mL	Cái	1
24	Cốc thủy tinh có mỏ thấp thành 1000mL	Thể tích 1000mL, chịu nhiệt, có chia vạch	Cái	4
25	Cốc thủy tinh có mỏ thấp thành 100mL	Thể tích 100mL, chịu nhiệt, có chia vạch	Cái	20
26	Cốc thủy tinh có mỏ thấp thành 2000mL	Thể tích 2000mL, chịu nhiệt, có chia vạch	Cái	4
27	Cốc thủy tinh có mỏ thấp thành 250mL	Thể tích 250mL, chịu nhiệt, có chia vạch	Cái	10
28	Cốc thủy tinh có mỏ thấp thành 500mL	Thể tích 500mL, chịu nhiệt, có chia vạch	Cái	4
29	Cuvet thạch anh, đường truyền 10 mm	Light path 10mm, kích thước: 10x10mm, cao 45mm. 2 mặt nhám, 2 mặt trơn.	Cái	8
30	Điện cực pH, phù hợp máy pH Eutech 2700	Dùng đo pH chất lỏng, thang đo 1-14.	Cái	1
31	Điện cực pH, phù hợp máy pH Metler Toledo Sevencompact S220	Dùng đo pH chất lỏng, thang đo 1-14.	Cái	1
32	Đũa thủy tinh 30cm	Chiều dài: 30cm, đường kính: 8mm	Cái	20
33	Găng tay cao su không bột Nitrile size M	Găng tay cao su không bột Nitrile màu xanh size M. Quy cách: 100 cái/hộp	Hộp	5
34	Giấy lọc định lượng không tro 110mm	Chất liệu: cellulose, đường kính: 110mm, hàm lượng tro: $< 0,006\%$	Hộp	1
35	Giấy lọc định tính	Giấy lọc định tính, lọc trung bình-nhanh, kích thước lỗ lọc 11 μm , đường kính 180-190mm. Quy cách: 100 cái/hộp	Hộp	5
36	Khẩu trang y tế 3 lớp có than hoạt tính	Khẩu trang 3 lớp, có than hoạt tính. Quy cách: 50 cái/hộp.	Hộp	5
37	Màng lọc sợi thủy tinh	Kích thước lỗ lọc $< 2\mu\text{m}$, đường kính 47mm, chịu nhiệt $> 500^{\circ}\text{C}$. Quy cách: 100 cái/hộp.	Hộp	1
38	Muỗng cân hóa chất 2 đầu	Làm bằng inox, 2 đầu (đầu nhỏ, đầu lớn), chiều dài: 18-20cm.	Cái	10

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
39	Nhiệt ẩm kế	- Phạm vi đo: nhiệt độ từ -10oC đến 60oC, độ ẩm từ 10% đến 85% RH; - Độ chính xác: $\pm 1^{\circ}\text{C}$, $\pm 5\%$ RH; - Độ phân giải nhiệt độ: $1\text{ oC}/0,1\text{ oC}$	Cái	3
40	Ống đong thủy tinh 100mL, có chia vạch	Thể tích 100mL, chia vạch nhỏ nhất 1mL, cấp chính xác A, độ chính xác $\pm 0,5\text{mL}$	Cái	2
41	Ống đong thủy tinh 250mL, có chia vạch	Thể tích 250mL, chia vạch nhỏ nhất 2mL, cấp chính xác A, độ chính xác $\pm 1\text{mL}$	Cái	2
42	Ống đong thủy tinh 25mL, có chia vạch	Thể tích 25mL, chia vạch nhỏ nhất 0,5mL, cấp chính xác A, độ chính xác $\pm 0,25\text{mL}$	Cái	2
43	Ống đong thủy tinh 500mL, có chia vạch	Thể tích 500mL, chia vạch nhỏ nhất 5mL, cấp chính xác A, độ chính xác $\pm 2,5\text{mL}$	Cái	2
44	Ống đong thủy tinh 50mL, có chia vạch	Thể tích 25mL, chia vạch nhỏ nhất 1mL, cấp chính xác A, độ chính xác $\pm 0,5\text{mL}$	Cái	2
45	Ống nhỏ giọt nhựa (pipet pasteur nhựa) 3mL	Chất liệu nhựa PE, thể tích 3mL, có vạch chia, chiều dài 120-150mm. Quy cách 500 cái/hộp	Hộp	1
46	Phễu nhựa đường kính 12 cm	Đường kính: 12cm, chất liệu: nhựa polypropylene mờ	Cái	10
47	Phễu thủy tinh đường kính 12 cm	Đường kính: 12cm, chất liệu: thủy tinh	Cái	10
48	Phụ kiện máy lọc nước khử ion (Composite ventfilter)	Phù hợp với máy lọc nước Elga Purelab flex 3.	Cái	1
49	Phụ kiện máy lọc nước khử ion (Purification pack)	Phù hợp với máy lọc nước Elga Purelab flex 3.	Bộ	1
50	Pipet bầu thủy tinh 1mL	Thể tích 1mL, vạch xanh, cấp chính xác AS, độ chính xác $\pm 0,008\text{mL}$	Cái	5
51	Pipet bầu thủy tinh 10mL	Thể tích 10mL, vạch xanh, cấp chính xác AS, độ chính xác $\pm 0,02\text{mL}$	Cái	4
52	Pipet bầu thủy tinh 2mL	Thể tích 2mL, vạch xanh, cấp chính xác AS, độ chính xác $\pm 0,01\text{mL}$	Cái	5
53	Pipet bầu thủy tinh 20mL	Thể tích 20mL, vạch xanh, cấp chính xác AS, độ chính xác $\pm 0,03\text{mL}$	Cái	2
54	Pipet bầu thủy tinh 3mL	Thể tích 3mL, vạch xanh, cấp chính xác AS, độ chính xác $\pm 0,01\text{mL}$	Cái	5



STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
55	Pipet bầu thủy tinh 4mL	Thể tích 4mL, vạch xanh, cấp chính xác AS, độ chính xác $\pm 0,015\text{mL}$	Cái	5
56	Pipet bầu thủy tinh 5mL	Thể tích 5mL, vạch xanh, cấp chính xác AS, độ chính xác $\pm 0,015\text{mL}$	Cái	5
57	Pipet bầu thủy tinh 50mL	Thể tích 50mL, vạch xanh, cấp chính xác AS, độ chính xác $\pm 0,05\text{mL}$	Cái	2
58	Pipet bầu thủy tinh 6mL	Thể tích 6mL, vạch xanh, cấp chính xác AS, độ chính xác $\pm 0,015\text{mL}$	Cái	5
59	Quả bóp cao su	Loại 1 van, chất liệu cao su tự nhiên, đường kính 50-60 mm	Cái	10

2. Địa điểm giao hàng: tại kho của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố. Địa chỉ: 699 Trần Hưng Đạo, Phường 1, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh

3. Thời gian giao hàng dự kiến: thời gian dự kiến giao hàng trong tháng 12 năm 2023 (thời gian có thể thay đổi phù hợp với kế hoạch lựa chọn nhà thầu và thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu)

4. Các thông tin khác: Công ty có thể tham gia chào giá 1 nội dung hoặc tất cả các nội dung trong danh mục trên.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, K.D-VTYT (TTTP, 4b).



Nguyễn Hồng Tâm



BÁO GIÁ ⁽¹⁾

Kính gửi: Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật thành phố

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật thành phố, chúng tôi...[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

STT	Danh mục ⁽²⁾	Tên thương mại	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Đơn giá (gồm (8) + (9) + (10)) (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1													
2													
n	...												

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày...tháng ... năm 2023

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

..., ngày ... tháng ... năm ...

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp ⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, "nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế" trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể, tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế".

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chi tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia